

CHỈ SỐ CÔNG TƠ VÀ SỐ ĐIỆN SỬ DỤNG KTX K3
Tháng 6/2015

STT	Số phòng	Số HS ở phòng	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Số dư	Đơn giá (1.786*10%)	Thành tiền	Ghi chú
1	101	8	4.075	4.137	62	1.965	121.805	
2	102	8	3.120	3.206	86	1.965	168.956	
3	103	7	2.919	2.934	15	1.965	29.469	
4	104	8	2.607	2.714	107	1.965	210.212	
5	105	7	2.061	2.061	0	1.965	0	
6	106	8	4.427	4.522	95	1.965	186.637	
7	107	PSHC	1.090	1.101		1.965	0	
8	108					1.965	0	
9	109	8	2.408	2.456	48	1.965	94.301	
10	110	8	1.866	1.867	1	1.965	1.965	
11	111	7	3.107	3.150	43	1.965	84.478	
12	112	8	4.220	4.275	55	1.965	108.053	
13	113	8	3.067	3.169	102	1.965	200.389	
14	114	7	2.060	2.169	109	1.965	214.141	
15	201	8	3.492	3.595	103	1.965	202.354	
16	202	5	2.607	2.651	44	1.965	86.442	
17	203	7	5.552	5.653	101	1.965	198.425	
18	204	4	3.930	4.031	101	1.965	198.425	
19	205	8	6.106	6.233	127	1.965	249.504	
20	206	5	3.231	3.336	105	1.965	206.283	
21	207	7	5.226	5.338	112	1.965	220.035	
22	208	8	4.387	4.506	119	1.965	233.787	
23	209	8	4.253	4.284	31	1.965	60.903	
24	210	8	6.184	6.318	134	1.965	263.256	
25	211	8	5.575	5.659	84	1.965	165.026	
26	212	7	4.522	4.592	70	1.965	137.522	
27	213	7	3.918	3.973	55	1.965	108.053	
28	214	6	3.933	4.052	119	1.965	233.787	
29	301	7	3.797	3.797	0	1.965	0	
30	302	8	4.132	4.240	108	1.965	212.177	
31	303	8	4.179	4.179	0	1.965	0	
32	304	7	3.686	3.805	119	1.965	233.787	
33	305	6	3.434	3.517	83	1.965	163.062	
34	306	7	4.565	4.624	59	1.965	115.911	
35	307	PSHC	504	517		1.965	0	
36	308		652	667		1.965	0	
37	309	8	5.545	5.648	103	1.965	202.354	
38	310	8	3.732	3.787	55	1.965	108.053	
39	311	5	4.467	4.635	168	1.965	330.053	
40	312	7	5.145	5.242	97	1.965	190.566	
41	313	6	5.495	5.624	129	1.965	253.433	
42	314	7	4.403	4.433	30	1.965	58.938	
43	401	7	3.065	3.158	93	1.965	182.708	
44	402	8	4.106	4.277	171	1.965	335.947	
45	403	8	5.433	5.587	154	1.965	302.548	
46	404	8	3.550	3.621	71	1.965	139.487	

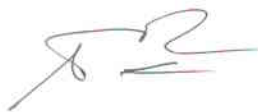
47	405	8	3.665	3.778	113	1.965	222.000	
48	406	8	2.338	2.485	147	1.965	288.796	
49	407	8	3.247	3.370	123	1.965	241.646	
50	408	5	3.801	3.975	174	1.965	341.840	
51	409	8	2.805	2.818	13	1.965	25.540	
52	410	8	2.590	2.598	8	1.965	15.717	
53	411	8	3.335	3.354	19	1.965	37.327	
54	412	8	2.935	3.034	99	1.965	194.495	
55	413	8	4.174	4.216	42	1.965	82.513	
56	414	8	1.973	1.978	5	1.965	9.823	
57	501	7	2.708	2.781	73	1.965	143.416	
58	502	7	1.750	1.759	9	1.965	17.681	
59	503	7	2.053	2.111	58	1.965	113.947	
60	504	8	2.257	2.345	88	1.965	172.885	
61	505	8	2.236	2.294	58	1.965	113.947	
62	506	8	1.817	1.919	102	1.965	200.389	
63	507	7	1.486	1.498	12	1.965	23.575	
64	508	8	1.265	1.271	6	1.965	11.788	
65	509	8	2.400	2.406	6	1.965	11.788	
66	510	8	1.962	1.974	12	1.965	23.575	
67	511	8	1.109	1.209	100	1.965	196.460	
68	512	8	3.107	3.120	13	1.965	25.540	
69	513	8	2.271	2.378	107	1.965	210.212	
70	514	8	2.458	2.483	25	1.965	49.115	
	Cộng	488			4.880		9.587.248	

(Bằng chữ: Chín triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm bốn mươi tám đồng)

PHÒNG QUẢN TRỊ PV TT DV TỔNG HỘI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC

TỔ KTX

NGƯỜI ĐỌC SỐ NGƯỜI LẬP




ThS Ngô Xuân Hoà

ThS. Lê Xuân Hưng

Trần Xuân Nam

Đào Việt Hòa

Trần Thị Hà